

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về chính sách hỗ trợ tháo dỡ lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hoá thạch (than, dầu, khí), lò vòng, lò vòng cải tiến không sử dụng nhiên liệu hoá thạch mà sử dụng phế liệu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung;

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030 và định hướng đến năm 2050;

Xét Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ tháo dỡ lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch (than, dầu, khí), lò vòng, lò vòng cải tiến không sử dụng nhiên liệu hóa thạch mà sử dụng phế liệu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 94/BC-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết về chính sách hỗ trợ tháo dỡ lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch (than,

dầu, khí), lò vòng, lò vòng cải tiến không sử dụng nhiên liệu hóa thạch mà sử dụng phế liệu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây viết tắt cụm từ “lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch (than, dầu, khí), lò vòng, lò vòng cải tiến không sử dụng nhiên liệu hóa thạch mà sử dụng phế liệu ngành nông nghiệp” thành “lò gạch thủ công”), cụ thể như sau:

1. Điều kiện, chính sách hỗ trợ:

a) Hỗ trợ các cơ sở dừng hoạt động sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công tự nguyện chấm dứt hoạt động trước ngày 31 tháng 12 năm 2020 và hoàn thành việc tháo dỡ lò gạch thủ công, nhà xưởng, di chuyển vật tư, máy móc thiết bị và các hạng mục phụ trợ, hoàn trả mặt bằng trước ngày 31 tháng 12 năm 2022 thì được hỗ trợ kinh phí tháo dỡ lò và hạng mục phụ trợ theo quy định tại khoản 2, Điều 1 của nghị quyết này.

b) Đối với các cơ sở dừng hoạt động sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công tự nguyện chấm dứt hoạt động trước ngày 31 tháng 12 năm 2020 nhưng không thực hiện hoàn thành việc tự nguyện tháo dỡ lò gạch thủ công, nhà xưởng, di chuyển vật tư, máy móc thiết bị và các hạng mục phụ trợ, hoàn trả mặt bằng trước ngày 31 tháng 12 năm 2022 thì không được hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, Điều 1 của nghị quyết này.

c) Đối với hỗ trợ đào tạo nghề thực hiện theo Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định về mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Mức hỗ trợ tháo dỡ lò gạch thủ công và các hạng mục khác:

a) Hỗ trợ tháo dỡ lò gạch thủ công:

- Đối với lò đứng liên tục kiểu đứng hỗ trợ: 38.000.000 đồng/01 cửa lò.

- Đối với lò vòng cải tiến, hoffman: 4.000.000 đồng/01 cửa lò.

b) Đối với một số hạng mục khác:

- Hỗ trợ chi phí tháo dỡ mái che phơi gạch: 31.000 đồng/1 m².

- Hỗ trợ chi phí tháo dỡ mái che mở rộng xung quanh lò: 41.000 đồng/1 m².

- Hỗ trợ tháo dỡ các công trình phụ trợ (nhà ở công nhân, nhà vệ sinh, nhà điều hành...): 248.000 đồng/1 m².

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ tháo dỡ lò gạch thủ công: được thực hiện theo quy định Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả tại các Kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khóa X, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở: TN&MT, CT, XD, TC, KH&ĐT, NN&PTNT, TP;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm CN và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Y Vinh Tor